TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **243**/2026/HS-ST
Ngày: 20 - 08- 2026

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Duy Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Quang và bà Đào Thị Giang.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Đoàn Bích Thu - Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Ông Phan Đăng Định - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 08 năm 2026, tại Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 237/2026/TLST - HS ngày 16 tháng 07 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 234/2026/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 08 năm 2026, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Ksor C**, sinh năm 2005 tại tỉnh Gia Lai. Giới tính: Nam. CCCD số: 064205001588. Đăng ký thường trú: Bôn S, xã I, tỉnh Gia Lai. Nơi ở hiện tại: Ấp I, xã T, tỉnh Đồng Nai (nay là khu phố S, phường T, thành phố Đ). Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Gia Rai. Tôn giáo: Tin lành. Trình độ học vấn: 11/12. Nghề nghiệp: Công nhân. Con ông Rmah B, và bà Ksor H’ Yan. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không có.

Tiền sự: Không có.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/11/2025 đến nay.

2. Họ và tên: **Ksor T**, sinh năm 2005 tại tỉnh Gia Lai. Giới tính: Nam. CCCD số: 064205013260. Đăng ký thường trú: Buôn Tơ N, xã I, tỉnh Gia Lai. Nơi ở hiện tại: Ấp I, xã T, tỉnh Đồng Nai (nay là khu phố S, phường T, thành phố Đ). Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Gia Rai. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 6/12. Nghề nghiệp: Không có. Con ông Nay C1 (Đã chết) và bà Ksor H’ Nheo (Đã chết). Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không có.

Tiền sự: Không có.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/11/2025 đến nay.

3. Họ và tên: **Nay K**, sinh năm 2006 tại tỉnh Gia Lai. Giới tính: Nam. CCCD số: 064206008531. Đăng ký thường trú: Buôn I, xã I, tỉnh Gia Lai. Nơi ở hiện tại: Ấp I, xã T, tỉnh Đồng Nai (nay là khu phố S, phường T, thành phố Đ). Quốc tịch:

Việt Nam. Dân tộc: Gia Rai. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 3/12. Nghề nghiệp: Không. Con ông Kpă Ú và bà N1 H' Trip. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không có.

Tiền sự: Không có.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/11/2025 đến nay.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Ksor Đ, sinh ngày 05/02/2008.

+ Anh Nay L, sinh ngày 30/12/2009.

(Các bị cáo có mặt, người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ksor Thúy, Ksor C và Nay K là bạn bè với nhau và đều là đối tượng sử dụng ma túy. Vào khoảng 19 giờ 00 ngày 24/11/2025, sau khi ăn nhậu xong, Ksor T, Ksor C và Nay K đi về phòng trọ của Nay L và Ksor C thuê của ông Ngô Văn D tại ấp I, xã T, tỉnh Đồng Nai chơi. Tại đây Ksor C rủ Nay K và Ksor T mỗi người góp 100.000 đồng mua ma túy về để sử dụng chung thì Nay K và Ksor T đồng ý.

Ksor Cháy liên lạc với đối tượng tên C2 (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy đá thì C2 đồng ý. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, C2 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đi đến gần phòng trọ của Nay L bán cho Ksor C 300.000 đồng ma túy đá đựng trong đoạn ống nhựa màu trắng (được cắt khúc từ ống hút nhựa), hàn kín hai đầu, kích thước dài khoảng 02 cm.

Sau đó, Nay K và Ksor T làm dụng cụ gắn vào ống nỏ thủy tinh và cùng Ksor C lên gác xép của phòng trọ để sử dụng ma túy. Ksor Cháy đổ ma túy vào nỏ thủy tinh rồi dùng bật lửa đốt ma túy bên trong nỏ thủy tinh, khi ma túy chuyển thành khói màu trắng đục thì Ksor C đưa ống hút vào miệng và hút một hơi, tiếp đến Nay Kâo và Ksor T lần lượt thay nhay sử dụng ma túy.

Đến 20 giờ 30 phút cùng ngày, Nay L đi làm về thấy Nay Kâo, Ksor C và Ksor T đang sử dụng ma túy thì Nay L hỏi "ma túy đâu ra có vậy" thì T trả lời "bọn tao góp tiền mua" và C nói theo "bọn anh mới góp tiền lấy". Thấy vậy, Nay L ngồi xuống dùng bật lửa gas đốt hơ dưới đáy nỏ thủy tinh cho ma túy nóng chảy và hút hai hơi ma túy đá rồi đi tắm.

Đến 23 giờ cùng ngày, Công an xã T kiểm tra hành chính phòng trọ phát hiện thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và trong phòng trọ có 05 đối tượng gồm Nay L, Nay Kâo, Ksor T, K, Ksor Đ.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) phong bì niêm phong, một bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 bật lửa gas màu xanh.

- 01 điện thoại di động Iphone 11 màu đen, số máy MHCX3VC/A, số seri: FFWGW5KLN72Q, số thuê bao 0794.586.916, số IMEI 1: 356065546390587, số IMEI 2: 356065547442643.

Tại bản kết luận giám định số 3517/KL-KTHS ngày 02/12/2025 của Phòng K1 - Công an tỉnh Đ kết luận:

Chất màu trắng bám dính trong nỏ thủy tinh được niêm phong gửi đến giám định là ma túy loại methamphetamine.

Tại bản kết luận giám định số 3518/KL-KTHS ngày 05/12/2025 của Phòng K1 - Công an tỉnh Đ kết luận:

Mẫu nước tiểu của Nay Lực được niêm phong gửi đến giám định có tìm thấy chất ma túy loại methamphetamine và chất chuyển hóa của methamphetamine.

Mẫu nước tiểu của Ksor C được niêm phong gửi đến giám định có tìm thấy chất ma túy loại methamphetamine và chất chuyển hóa của methamphetamine.

Mẫu nước tiểu của Ksor T được niêm phong gửi đến giám định có tìm thấy chất ma túy loại methamphetamine và chất chuyển hóa của methamphetamine.

Mẫu nước tiểu của Nay Kâo được niêm phong gửi đến giám định có tìm thấy chất ma túy loại methamphetamine và chất chuyển hóa của methamphetamine.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên. Ksor Đik khai nhận các đối tượng trên sử dụng ma túy thì Đ không biết, Đ mới đi làm về thì Công an đến kiểm tra.

Tại bản Cáo trạng số: 139 /CT-VKSKV3 ngày 15 tháng 07 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai đã truy tố các bị cáo Ksor C, Ksor T, Nay Kâo về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025).

Đối với Nay L có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tuy nhiên L chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đ ra quyết định xử phạt hành chính đối với Nay L.

Đối với người đàn ông tên C2 bán ma túy cho Ksor C do không xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đ tách ra làm rõ có cơ sở xử lý sau.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

+ Tuyên bố các bị cáo Ksor C, Ksor T, Nay Kâo phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025).

+ Áp dụng các tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

+ Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

+ Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt: Bị cáo Ksor C từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù; Bị cáo Ksor T và Nay Kâo mỗi bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

+ Về xử lý vật chứng:

Đề nghị Tòa án tuyên tịch thu tiêu hủy đối với số lượng ma túy còn lại đựng bên trong 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật sau giám định số 3517/KL-KTHS ngày 03/12/2025 của Phòng K1 - Công an tỉnh Đ (nay là thành phố Đ) và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm: chai nhựa hiệu Sting có nắp màu đỏ và ống hút nhựa màu trắng) và 01 (một) bật lửa gas màu xanh.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động Iphone 11 màu đen, số thuê bao 0794.586.916 sử dụng vào việc phạm tội.

Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai. Các bị cáo thừa nhận hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật hình sự, cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, không có oan sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm được về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng nêu trên đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, tội danh: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận: Vào khoảng 19 giờ 30 ngày 24/11/2025 tại phòng trọ của Nay L và Ksor Cháy thuê của của ông Ngô Văn D tại ấp I, xã T, tỉnh Đồng Nai (nay là phường T, thành phố Đ), Ksor C, Ksor T và Nay Kâo có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Trong đó: Ksor T và Nay K cùng góp tiền để Ksor C mua ma túy. Ksor Cháy là người cung cấp địa điểm, bộ D1 sử dụng ma túy và dùng bật lửa gas đốt ma túy để cho Nay K, Ksor T sử dụng ma túy.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp nhau và phù hợp với biên bản kiểm tra hành chính ngày 25/11/2025; biên bản ghi nhận sự việc ngày 25/11/2025, biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 25/11/2025; kết luận giám định số 3517/KL-KTHS ngày 02/12/2025 và số 3518/KL-KTHS ngày 05/12/2025, của Phòng K1 (PC09) - Công an thành phố Đ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Ksor C, Ksor T và Nay Kâo phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025).

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về hình phạt: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ thống nhất quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các loại thuốc gây nghiện, làm gia tăng các loại tội phạm khác. Các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng ở mức độ giản đơn trong đó bị cáo Ksor C có vai trò cao hơn các bị cáo Ksor T và Nay Kâo nên cần có mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng vai trò từng bị cáo, nhằm cải tạo và giáo dục các bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật, đồng thời còn răn đe và phòng ngừa chung.

Đối với Nay L có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tuy nhiên Nay L chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đ ra quyết định xử phạt hành chính đối với Nay L là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với số lượng ma túy còn lại đựng bên trong 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật sau giám định số 3517/KL-KTHS ngày 03/12/2025 của Phòng K1 - Công an tỉnh Đ (nay là thành phố Đ) và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm: chai nhựa hiệu Sting có nắp màu đỏ và ống hút nhựa màu trắng) và 01 (một) bật lửa gas màu xanh sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động Iphone 11 màu đen, số thuê bao 0794.586.916 sử dụng vào việc phạm tội cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025);

1.1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Ksor C, Ksor T, Nay Kâo phạm tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

1.2. Về hình phạt:

+ Xử phạt bị cáo Ksor C 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/11/2025.

+ Xử phạt bị cáo Ksor T 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/11/2025.

+ Xử phạt bị cáo Nay Kâo 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/11/2025.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy đối với số lượng ma túy còn lại đựng bên trong 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật sau giám định số 3517/KL-KTHS ngày 03/12/2025 của Phòng K1 - Công an tỉnh Đ (nay là thành phố Đ) và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm: chai nhựa hiệu Sting có nắp màu đỏ và ống hút nhựa màu trắng) và 01 (một) bật lửa gas màu xanh.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động Iphone 11 màu đen, số máy MHCX3VC/A, số seri: FFWGW5KLN72Q, số thuê bao 0794.586.916, số IMEI 1: 356065546390587, số IMEI 2: 356065547442643.

(Vật chứng nêu trên đang lưu giữ tại Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đ)

Giao Thi hành án dân sự thành phố Đ phối hợp với Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đ xử lý vật chứng nêu trên theo quy định của pháp luật.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo Ksor C, Ksor T, Nay Kâo mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND khu vực 3 – Đồng Nai;
- VKSND Thành phố Đồng Nai;
- THADS Thành phố Đồng Nai;
- CA cấp xã (phường) nơi bị cáo cư trú;
- Cơ quan điều tra;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: hồ sơ vụ án; CQ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Duy Mạnh